

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 517 /2020/HS-PT

Ngày: 04/08/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hoàng Văn Thành.**

Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Ngọc Huân.**

Ông Lưu Ngọc cảnh.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Lưu Mạnh Hoan**, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 402/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo **Bùi Mạnh Th** phạm tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2020/HS/ST ngày 12 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Mạnh Th**, sinh năm 19xx; HKTT: Khu 4, xã Văn L, huyện Tam N, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con bà Bùi Thị M; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo Đầu thú, tạm giữ: Ngày 11/10/2019; Tạm giam: Ngày 20/10/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội.

Danh chỉ bản số: 534 do Công an quận Hà Đông lập ngày 15.10.2019.

Các luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Mạnh Th: Bà **Đỗ Trần Mai Anh**, ông **Ngô Trường Lâm** Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Đỗ Trần và cộng sự, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo **Bùi Mạnh Th** bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Quán Karaoke X6 địa chỉ: số 10 Huỳnh Thúc Kháng, tổ 2, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội do Dương Thị Cúc, sinh năm 1977; Trú tại: Số 2 Nguyễn Thái Học, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội là chủ cơ sở hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh do Ủy ban nhân dân quận Hà Đông cấp ngày 03/8/2012. Trong quá trình hoạt động, bị cáo Đặng Minh Hiếu là chồng của Cúc tham gia quản lý và trực tiếp điều hành quán. Cuối năm 2018, bị cáo Hiếu thuê bị cáo Bùi Mạnh Th đến quán làm việc và giao cho bị cáo Th cùng quản lý, công việc cụ thể là sắp xếp phòng hát, bố trí đồ ăn uống và các việc khác cho khách đến hát. Ngoài ra, còn có Đặng Hữu Hùng đến làm thuê phục vụ ở quán.

Khoảng 22 giờ ngày 10/10/2019, bị cáo Hiếu đang ở quầy bar của quán thì có Nguyễn Tuấn Long; 02 người khác tên Hưng và Hùng đến đặt phòng hát, tiếp đó có Nguyễn Sơn Vũ đến hát cùng. Khi Hưng, Hùng lên phòng hát 602 thì Long ở lại tầng 01, Long nói với bị cáo Hiếu là: *“Chú để cho cháu hai chỉ cầm lên phòng hát cho cháu”* (Ý hỏi mua 02 chỉ ma túy ketamin). Nghe vậy, bị cáo Hiếu bảo: *“Hai chỉ giá 8.000.000 đồng”*, Long đồng ý. Ngay sau đó, bị cáo Hiếu lấy 04 túi ketamin cất dưới kết bia ở tầng 01 và bảo bị cáo Bùi Mạnh Th mang lên phòng 602 đưa cho Long, thu giá 4.000.000 đồng/01 chỉ, 04 túi = 02 chỉ giá 8.000.000 đồng. Sau đó bị

cáo Th cầm 04 túi ketamin từ bị cáo Hiếu đưa cho và mang vào phòng 602 đặt ở bàn trước mặt vị trí Long đang ngồi rồi đi xuống quầy tầng 01. Sau khi nhận được ma túy, quá trình hát tại phòng, Long, Vũ, Hưng và Hùng đã sử dụng hết 01 chỉ (02 túi ketamin). Đến khoảng 01 giờ ngày 11/10/2019 cả hội nghỉ hát, Long đi xuống quầy lễ tân tầng 01 để thanh toán tiền thì gặp cả bị cáo Hiếu và bị cáo Th ở quầy tầng 01. Long có nói với bị cáo Hiếu là: *“Cháu đi về, mai cháu thanh toán tiền sau”* đồng thời trả lại 02 túi ketamin (01 chỉ), bị cáo Hiếu đồng ý. Khi đó, bị cáo Th nhận lại từ Long 02 túi ma túy ketamin rồi cất vào trong ngăn tủ kính quầy bar tầng 01.

Khoảng 02 giờ ngày 11/10/2019, sau khi Hưng và Hùng đi về, Long và Vũ đi đến khu vực cầu Am, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông thì nhìn thấy Nguyễn Sơn Tùng; Tạ Anh Tuấn; Đỗ Anh Tuấn; Đỗ Việt Quân đang ngồi uống nước ở lề đường. Long và Vũ vào ngồi uống nước cùng, sau Tùng rủ tất cả đến quán Karaoke X6 để hát và sử dụng ma túy. Tiếp sau có Nguyễn Tuấn Dũng; Vũ Hồng Phượng; Đặng Phương Anh; Nguyễn Thị Quỳnh; Hà Thị Thanh Hiền đến hát cùng. Khi đến quán thì bị cáo Hiếu và bị cáo Th đang ngồi ở quầy bar tầng 01, một số người đi lên phòng hát, Long đứng lại nói với bị cáo Hiếu là: *“Cho cháu lấy 02 chỉ và 05 viên kẹo”* (Y hỏi mua 02 chỉ ketamin và 05 viên ma túy tổng hợp thuốc lắc), bị cáo Hiếu đồng ý và bảo cứ lên phòng đi. Sau bị cáo Hiếu lấy 04 túi ketamin còn lại cất ở dưới kết bia tầng 01 đưa cho bị cáo Th và bảo bị cáo Th mang lên đưa cho Long, Tùng ở phòng hát. Sau đó bị cáo Hiếu đi ăn đêm rồi về nhà ở số 2 Huỳnh Thúc Kháng, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông để ngủ. Theo chỉ đạo của bị cáo Hiếu, bị cáo Th đã cầm 04 túi ketamin đem lên phòng 602 đặt trên bàn trước mặt Tùng rồi đi xuống tầng 01. Sau khi có ma túy, Vũ nói: *“Ra bảo nhân viên cho mượn cái đĩa”* thì Quân đã ra ngoài nói với Đặng Hữu Hùng (Nhân viên phục vụ ở quán) cho mượn chiếc đĩa. Sau Hùng xuống chỗ để bát đĩa ở quán lấy 01 đĩa sứ và 01 miếng nhựa cứng mang lên đặt ở bàn phòng hát của Quân rồi đi ra ngoài. Ngay sau đó, Vũ lấy 01 túi ketamin đổ ra đĩa để mọi người sử dụng, do ma túy kém chất lượng nên cả nhóm không dùng hết

số ma túy đổ ra. Khoảng 03 giờ, khi không thấy có thuốc lắc, Tùng đã điện thoại từ số 0972134521 của Tùng đến số 0985605756 của bị cáo Bùi Mạnh Th, nói “*Không có kẹo à*”. Bị cáo Th nói không có (Vì trước đó bị cáo Th biết Long và Tùng hỏi mua nhưng bị cáo Hiếu bảo: “*Không có, cho nó tự gọi*”). Khi Tùng và mọi người sử dụng ma túy ketamin ở đĩa sứ thấy kém chất lượng, thì Tùng gọi bị cáo Th lên phòng. Khi bị cáo Th lên, Tùng bảo “*Em xem lại hàng đi*”, đồng thời Tùng cầm 03 túi ketamin trên mặt bàn trả lại bị cáo Th, bị cáo Th cầm 03 túi này đem xuống cất trong ngăn tủ kính tầng 01 (Cạnh 02 túi ketamin Nguyễn Tuấn Long đem trả trước đó). Sau đó, Vũ điện thoại cho “**Hương**” (Không rõ nhân thân, lai lịch theo số máy 0383582570) hỏi mua 02 túi ketamin và 05 viên thuốc lắc. Khoảng 30 phút sau, Hương đem 02 túi ketamin và 05 viên thuốc lắc đến đưa cho Vũ và Vũ đã đưa trước cho Hương 2.000.000 đồng. Cả hội và đã sử dụng hết 05 viên thuốc lắc, còn 02 túi ketamin chưa dùng đến, khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày khi đang hát thì Vũ và nhóm bạn là: Long, Sơn Tùng, Tạ Anh Tuấn, Đỗ Anh Tuấn, Dũng, Quân, Phương, Phương Anh, Quỳnh và Hiền đã bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường Yết Kiêu, quận Hà Đông phát hiện, bắt quả tang, khi đó bị cáo Th đang ở ngoài ngõ. Nhân viên Đặng Hữu Hùng cũng bị bắt giữ. Vật chứng thu giữ gồm:

- Toàn bộ chất tinh thể màu trắng thu được trên đĩa sứ được cho vào 01 túi nilon màu xanh kích thước (2x3) cm (Niêm phong ký hiệu M1).

- 01 đĩa tròn bằng sứ màu trắng (Niêm phong ký hiệu M2).

- 02 túi nilon màu xanh đều có kích thước (2x3) cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (Niêm phong ký hiệu M3).

- 01 miếng nhựa cứng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang 12 đối tượng trên đưa về trụ sở cơ quan điều tra để làm rõ xử lý (Bút lục 63 đến 78).

Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp quán Karaoke X6 đã phát hiện thu giữ 05 túi nilong đều có kích thước (3x3)cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, trong đó: Có 02 túi nilong để trên tờ giấy màu hồng thu tại tủ kính tầng 1 (Niêm phong ký hiệu M4); 03 túi nilong khác thu tại tủ kính tầng 1 (Niêm phong ký hiệu M5).

Sau khi biết được các đối tượng sử dụng ma túy ở quán hát của mình bị bắt, bị cáo Hiếu và bị cáo Th đã tự đến Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông đầu thú và khai nhận hành vi mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của mình nêu trên, đồng thời giao nộp cho cơ quan điều tra 03 điện thoại di động, trong đó: 01 điện thoại Iphone vỏ màu vàng số thuê bao 0978002266 (Của bị cáo Hiếu); 01 điện thoại Iphone vỏ màu trắng số thuê bao 0986687904 và 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen số thuê bao 0985605756 (Của bị cáo Th).

Ngày 11/10/2019, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định các mẫu niêm phong thu giữ trong quá trình bắt và khám xét ở quán Karaoke X6. Tại bản kết luận giám định số: 6546/KLGD-PC09 ngày 18/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội (Bút lục 88), kết luận:

“- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (ký hiệu M1) là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,107 gam.

- 01 đĩa sứ màu trắng (ký hiệu M2) có dính ma túy Ketamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông (ký hiệu M3) đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 0,281 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông (ký hiệu M4) đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 0,481 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilông (ký hiệu M5) đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 0,462 gam”.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-HĐ ngày 20/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố các bị cáo Đặng Minh Hiếu, Bùi Mạnh Th về tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2020/HS-ST ngày 12/05/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ vào các điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đặng Minh Hiếu, Bùi Mạnh Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Các điểm b, d khoản 2 Điều 256; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55; (Bị cáo Hiếu áp dụng thêm khoản 1 Điều 53) của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Minh Hiếu 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 8 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2019.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Mạnh Th 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 07 năm sáu tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 14 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các Bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 20/05/2020 bị cáo **Bùi Mạnh Th** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt Bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của Bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Mạnh Th. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Các luật sư bào chữa cho Bị cáo **Bùi Mạnh Th** đề nghị:
Đồng quan điểm về tội danh và điều luật với Viện kiểm sát. Tuy nhiên vai trò của bị cáo Th chỉ là đồng phạm, dưới sự chỉ đạo của bị cáo Hiếu. Bị cáo Th chỉ làm thuê ăn lương mỗi tháng chỉ được 4 triệu đồng, không có sự bần bạc, bị cáo Th có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, sống vùng sâu, nhận thức pháp luật hạn chế, mẹ bị cáo Th đơn thân, ốm đau bệnh tật. Bị cáo là trụ cột, lao động chính trong gia đình, có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ vừa ra khỏi nhà đã bị vấp ngã. Tòa cấp sơ thẩm xử bị cáo Th với mức án quá nặng so với bị cáo Hiếu. Tòa cấp sơ thẩm chưa áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Th. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th theo khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức: Đơn kháng cáo của Bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

2. Xét nội dung kháng cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo Bùi Mạnh Th tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Đặng Minh Hiếu là người quản lý quán Karaoke X6, địa chỉ: Số 10 Huỳnh Thúc Kháng, tổ 2, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Bị cáo Hiếu thuê bị cáo Bùi Mạnh Th làm nhân viên cùng quản lý quán. Ngày 25/9/2019 bị cáo Hiếu nhặt được 08 túi ma túy ketamin tại quán. Do hám lợi, bị cáo Hiếu đem cất 08 túi ma túy dưới kết bia tầng 1 của quán để bán kiếm lời. Đêm ngày 10/10/2019 và rạng ngày 11/10/2019, có 02 lượt khách hát (Lượt 1 có 04 người; Lượt 2 có 11 người) đều trong nhóm của Nguyễn Tuấn Long, Nguyễn Sơn Tùng, Nguyễn Sơn Vũ ở phường Vạn Phúc, quận Hà Đông đến hát, bị cáo Hiếu đã 02 lần cung cấp, bán tổng số 08 túi ma túy ketamine (04 chỉ) với giá thỏa thuận 16.000.000 đồng, bị cáo Hiếu chỉ đạo bị cáo Bùi Mạnh Th (Nhân viên cùng quản lý quán) đem lên phòng hát 602 tầng 8 quán hát của mình để Long và nhiều người khác sử dụng, thì bị công an phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt và khám xét quán karaoke X6 gồm: 01 đĩa sứ, 01 miếng nhựa cứng và 07 túi đều là ma túy Ketamine, trong đó: 05 túi của bị cáo Đặng Minh Hiếu đã bán nhưng bị trả lại (Mẫu M1, M4, M5), khối lượng 1,050 gam và 02 túi của đối tượng tên “Hương” không rõ lai lịch mang đến bán cho Vũ (Mẫu M3), khối lượng 0,281 gam.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Mạnh Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251;" Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm b, d khoản 2 Điều 256; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 **là có căn cứ.**

Xét yêu cầu kháng cáo của Bị cáo, nhận thấy:

Hành vi của bị cáo Bùi Mạnh Th là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác,

xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, quận Hà Đông. Ma túy có tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh nhằm loại trừ tệ nạn này. Bị cáo nhận thức được điều này, song vẫn mua bán ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép để hưởng lợi nên phạm tội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo với vai trò đồng phạm, giúp sức, trực tiếp làm, quản lý ăn lương dưới sự chỉ đạo của bị cáo Hiếu, bị cáo đầu thú, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Nhân thân Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tuổi đời còn trẻ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có bố, mẹ Bị cáo ở nông thôn, ốm đau, bệnh tật. Tòa cấp sơ thẩm áp dụng theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, với mức án của bị cáo **Bùi Mạnh Th** mà cấp sơ thẩm tuyên là nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Mạnh Th.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Mạnh Th. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình sự; Giảm hình phạt cho bị cáo Bùi Mạnh Th.

Bị cáo không phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: **Điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.**

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Bùi Mạnh Th.**

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2019/HS-ST ngày 12 /05/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội về quyết định hình sự; Giảm hình phạt cho bị cáo.

III. Tuyên bố bị cáo **Bùi Mạnh Th** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Các điểm b, d khoản 2 Điều 256; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Mạnh Th** 06 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 06 năm 06(Sáu) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là: **12 năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2019.

III. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Bùi Mạnh Th không** phải chịu 200.000đ tiền án án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 04/08/2020.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Hà Đông.
- VKSND quận Hà Đông.
- TAND quận Hà Đông.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.
- Ủy BND phường Yết Kiêu, quận Hà Đông.
- Ủy BND xã Văn Lương, huyện Tam Nông.
- Các bị cáo.
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

